TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201 /2026/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 292 /2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Minh T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn 8 Trung Nghĩa, xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1990.

Địa chỉ:: Thôn 8 Trung Nghĩa, xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về con chung**:* Chị Hà Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H xác nhận vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 29/01/2018; cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 31/5/2020.

Khi ly hôn, chị Hà Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H thống nhất thỏa thuận: anh Nguyễn Thế H được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02

con chung là cháu Nguyễn Khánh D và cháu Nguyễn Minh T. Chị Hà Thị Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Thế H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Hà Thị Minh T và anh Nguyễn Thế H không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị Minh T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Hà Thị Minh T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001890 ngày 03/9/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho chị Hà Thị Minh T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4 - Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Bộ